

### 3- KINH TU-ĐÀ-LỢI

Nghe như vầy:

Đức Phật trú ở khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, tại nước Xá-vệ được quốc vương, các vị đại thần và các nhà quyền quý cung kính, luôn hộ trì cúng dường phan thực, y phục, sàng tọa, ngựa cự, thuốc men chữa bệnh.

Bấy giờ các vị Phạm chí ngồi tại giảng đường của mình, cùng nhau bàn luận:

–Xưa nay chúng ta được quốc vương, các vị đại thần, các nhà quyền quý và nhân dân, đón tiếp, hầu hạ. Nay họ bỏ, không cấp dưỡng cho chúng ta, mà quay lại thờ phượng Sa-môn Cù-đàm và các đệ tử của ông ta. Chúng ta phải cùng nhau lập mưu kế gì để đánh bại ông ta.

Họ cùng bàn với nhau:

–Nay cần phải tìm chọn trong hàng ngũ của chúng ta một cô gái có nhan sắc tuyệt đẹp rồi giết cô ta, chôn thi thể cô ta trong rừng cây Kỳ-đà. Như vậy mới có thể phá hoại, làm tổn thương Sa-môn Cù-đàm và các đệ tử của ông ta. Khi tiếng xấu của họ lan truyền khắp nơi, những người ủng hộ sẽ phải lánh xa, không còn cung kính Cù-đàm, tất cả đệ tử theo học với ông ta sẽ không còn được cung cấp y thực nữa. Mọi người sẽ quay lại tôn thờ chúng ta. Chúng ta sẽ lại được người đời tôn kính. Phá hoại được Cù-đàm thì ở đời này sẽ không ai hơnh chúng ta được.

Họ lập tức cùng nhau đến nhà, gọi nàng Hảo Thủ (Sundari) ra bảo:

–Chắc nàng cũng biết hiện nay chúng ta đang bị mọi người xa rời, không được ủng hộ, cấp dưỡng nữa. Trái lại dân chúng đang tôn kính Sa-môn Cù-đàm làm thầy. Hắn nàng có thể vì mối căm giận này mà làm một việc có lợi cho chúng ta phải không?

Nàng Hảo Thủ hỏi:

–Làm một việc có lợi là thế nào?

Các Phạm chí bảo:

–Chỉ có một cách là nàng hy sinh mạng sống, chịu chết mà thôi!

Hảo Thủ trả lời:

–Tôi không thể làm được.

Đoàn Phạm chí liền nói:

–Nếu cô không làm như vậy thì từ nay về sau cô sẽ không còn ở trong hàng ngũ của chúng ta nữa.

Cô gái nghe lời ấy, trong lòng rất đau buồn nên lập tức nói:

–Xin vâng, đó là nhiệm vụ của tôi.

Các Phạm chí đều cất tiếng:

–Lành thay!

Họ cùng nhau dạy cho Hảo Thủ:

–Từ nay về sau, sáng chiều, cô đều tới chỗ Phật, thường qua lại trong rừng cây Kỳ-đà để mọi người đều thấy và biết cô. Sau đó, chúng ta sẽ giết cô, chôn xác giữa rừng cây Kỳ-đà, chắc chắn sẽ làm cho Cù-đàm bị hủy nhục.

Cô gái theo lời dạy, thường xuyên lui tới chỗ các vị Sa-môn. Khi mọi người đều biết việc ấy, các Phạm chí bèn bắt cô gái giết chết, rồi chôn xác trong rừng cây Kỳ-đà. Sau đó, họ cùng tập họp đến trước cửa hoàng cung kêu gào, oán trách:

–Trong các học trò của chúng tôi, có một cô gái tánh tình nết na, nhan sắc diễm lệ tuyệt trần. Hiện nay không biết cô ấy sống hay chết ở chỗ nào?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức vua hỏi:

–Cô ta thường đến chỗ nào?

Bọn họ đều trả lời:

–Nàng ấy vẫn hay đến chỗ Sa-môn Cù-dàm.

Nhà vua nói:

–Vậy thì hãy đến chỗ đó tìm xem.

Thừa dịp ấy, họ bèn tâu xin vua cho quan, lính cùng đi. Nhà vua chấp thuận. Đoàn người tìm kiếm khắp nơi, lần lần tiến vào khu vực rừng cây Kỳ-đà, thì đào thấy tử thi. Các Phạm chí đặt xác cô gái trên một chiếc giường, cùng nhau khiêng đi khắp nơi trong thành Xá-vệ, đến tất cả đường phố lớn nhỏ kêu gào, than oán:

–Mọi người hãy xem Sa-môn Cù-dàm, con nhà họ Thích thường được ca tụng là bậc có giới đức, tối thượng nhất trên đời sao nay lại tư thông với cô gái này, rồi giết chết, lén chôn giấu xác cô ta. Như vậy thì còn gì là phép tắc? Còn gì là đạo đức? Còn gì là giới hạnh nữa?

Đúng giờ thọ thực, các vị Tỳ-kheo đều ôm bát vào thành khất thực. Các nhà quyền quý và nhân dân từ xa trông thấy liền cất lời xúc xiểm:

–Bọn Sa-môn này tự xưng là có phép tắc, đạo đức, giới hạnh mà lại phạm một tội ác như thế. Bọn chúng còn điều gì tốt lành đâu; làm sao còn được cúng dường y thực như trước nữa!

Các vị Tỳ-kheo nghe thế, đều ôm bình bát không ra khỏi thành trở về. Sau khi rửa sạch tay chân, cất bình bát, các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Phật, đánh lễ rồi đều đứng trình bày lại đầy đủ sự việc trên.

Bấy giờ Đức Phật nói bài kệ:

*Không loạn ý theo vọng ngữ  
Ra trận bị tên nhẫn chịu  
Nghe đời buông lời thiện, ác  
Tỳ-kheo nhẫn, không loạn ý.*

Đức Phật dạy các vị Tỳ-kheo:

–Ta bị sự hủy báng dối trá này không quá bảy ngày mà thôi.

Có một Thanh tín nữ<sup>1</sup> tên Duy Diêm ở trong thành nghe các vị Tỳ-kheo khất thực đều ôm bát không trở về nên rất thương xót. Nghĩ đến Đức Phật và các vị Tỳ-kheo Tăng, cô liền đi gấp đến khu lâm viên, đến chỗ Phật ngự cúi đầu mặt đánh lễ Đức Phật, nhiễu quanh rồi ngồi xuống một bên. Đức Phật giảng rộng kinh pháp cho Duy Diêm. Nghe giảng xong, cô đứng dậy chấp tay bạch Đức Phật:

–Mong Đức Thế Tôn và chư vị Tỳ-kheo Tăng đến nhà con thọ thực trong bảy ngày.

Đức Phật im lặng nhận lời. Duy Diêm nhiễu quanh Đức Phật ba vòng rồi trở về. Đến ngày thứ bảy, Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông và chúng Tỳ-kheo vào thành đến các ngã tư đường làng đều đọc bài kệ này:

*Thường lừa đảo, u tà  
Vu khống người vô tội  
Vô minh thêm lừa dối  
Oán thù hại tự thân.*

<sup>1</sup>. Thanh tín nữ: tức nữ Phật tử tại gia, còn gọi là Cận sự nữ, Ưu-bà-di (Pāli và Sanskrit: Upāsaki).

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tu-địa-lợi phân tranh  
Mãi hận nên tự bại  
Lời ác, làm đứt đầu  
Phải thường giữ nghiệp khẩu.  
Đáng kính lại chê bai  
Khen người không giới hạnh  
Do miệng sinh sầu muộn  
Đố kỵ tâm bất an  
Che giấu tài lợi người  
Cũng từ dối gạt sinh  
Mọi sự đều nhẫn được  
Thật vì quên vật báu.  
Oán hận bậc Chân chánh  
Sáu người hết cả năm  
Kẻ đó theo đường ác  
Tâm, hạnh luôn bất chánh  
Dối lửa mười vạn dân.*

Tôn giả A-nan liền vâng lời, cùng các vị Tỳ-kheo vào thành đến các ngã tư đường làng, đọc đúng như bài kệ Phật dạy. Các vị hào tộc và nhân dân thành Xá-vệ đều phát sinh ý nghĩ: “Các vị Thích tử thật không có điều ác. Các đệ tử của Đức Phật Thích-ca, hoàn toàn không có tà hạnh”. Bấy giờ các Phạm chí ngoại đạo ở giảng đường tự tranh cãi với nhau. Trong nhóm có một người nói lộ việc làm của bọn họ với người ngoài:

–Chúng ta cùng nhau tự giết Hảo Thủ lại để oan cho Đức Phật và đệ tử của Ngài sao?

Một vị đại thần nghe được lời ấy liền vào trình tâu lên vua. Đức vua lập tức triệu tập các Phạm chí đến hỏi:

–Có phải chính các ngươi đã giết Hảo Thủ không?

Bọn họ trả lời:

–Tâu vâng, quả đúng như vậy.

Đức vua nổi giận bảo:

–Ta phải xử tội bọn ngươi thật nặng. Tại sao bọn ngươi ở trong cương thổ nước của ta, tự xưng là người tu đạo mà còn có tâm giết hại?

Vua lập tức truyền lệnh cho quan hầu cận:

–Hãy bắt hết bọn người này, giải chúng đi khấp nơi, đường phố lớn nhỏ trong thành Xá-vệ để mọi người rõ tội ác của chúng, rồi trực xuất chúng ra khỏi nước.

Đúng giờ thọ thực, Đức Phật cùng các vị Tỳ-kheo đều ôm bát vào thành. Bấy giờ có một vị Thanh tín sĩ tên A-tu-lợi từ xa trông thấy Đức Phật liền đến đánh lề, cất tiếng bạch Phật:

–Con nghe việc ấy, không còn biết bốn phương ở đâu, trong lòng hết sức đau xót. Những kinh pháp con đã nghe không sao đọc tụng được nữa. Con nghe Đức Phật và chư Tỳ-kheo Tăng bị oán hờn, phải mang tiếng ác.

Đức Phật bảo A-tu-lợi:

–Sự việc không thích thú này là do nhân duyên báo ứng từ đời quá khứ.

Ngài bèn nói bài kệ:

*Nói ít cũng bị chê*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nói nhiều cũng bị trách  
Lời ngay thẳng cũng chê  
Đòi ác, chê tất cả.  
Quá, hiện hay tương lai  
Không bị chê, không có  
Ai suốt đời bị chê  
Trước nạn, tâm vẫn kính.*

Đức Phật tuyên giảng rộng kinh pháp cho A-tu-lợi nghe. Sau đó, Ngài đến nhà của Tu-đạt, thẳng thân ngồi trên chánh tòa. Tu-đạt đánh lễ Đức Phật, chắp tay bạch:

–Gia quyến của con đều buồn rầu, bản thân con không còn biết phương hướng nào nữa. Kinh pháp con được nghe không thể nào đọc tụng được. Con nghe Đức Phật và các vị Tỳ-kheo Tăng bị oán hận, bị mang tiếng xấu.

Đức Phật liền nói bài kệ:

*Ta như voi ra trận  
Bị thương không oán tướng  
Vì lòng Ta nhu nhẫn  
Người đời, khởi niệm ác.  
 Tay Ta không tổn hại  
Dùng tay chuyển ác hành  
Độc hại chẳng thể xâm  
Làm thiện, ác không thành.*

Đức Phật vì Tu-đạt giảng kinh rồi Ngài đến nhà của Duy Diêm, thân doan nghiêm ngự trên tòa ngồi ở giữa. Sau khi đánh lễ xong, Duy Diêm chắp tay bạch:

–Quyến thuộc của con đều buồn rầu, bản thân con không còn biết phương hướng nào nữa. Những kinh pháp con được nghe, không thể nào đọc tụng được. Con nghe Đức Phật và các vị Tỳ-kheo Tăng bị hờn oán, phải mang tiếng xấu.

Đức Phật vì Duy Diêm nói bài kệ:

*Không bị dục não loạn  
Tâm tịnh, ngoài sao đờ  
Kẻ ngu oán tự hại  
Ngược gió tung bụi mù.*

Duy Diêm vui mừng hiến cúng trai soạn. Sau khi Đức Phật và các vị Tỳ-kheo Tăng thọ trai xong, nàng dâng nước rửa tay, rồi ngồi phía dưới lắng nghe Đức Phật giảng kinh. Đức Phật giảng về việc giữ giới và các hạnh thanh tịnh cho toàn gia của Duy Diêm, làm cho mọi người đều thấy đạo, rồi Ngài trở về tinh xá.

Quốc vương Ba-tư-nặc cùng đông đảo quan quân, xa mã tùy tùng trang nghiêm theo đúng uy pháp của bậc quân vương rời thành đến rừng cây Kỳ-đà. Vì muốn đến diện kiến Đức Phật nên vua xuống xe đi bộ vào. Từ xa trông thấy Đức Phật, vua liền cất lọng, mũ, để các người hầu ở bên ngoài, cởi hài vàng, rồi mới đến phía trước đánh lễ Đức Phật, ngồi xuống, chắp tay bạch:

–Vương quyến của con rất đau lòng, bản thân con không còn biết phương hướng nào nữa. Những kinh pháp mà con được nghe, con không còn tụng nữa. Con nghe Đức Phật và Tỳ-kheo Tăng bị oán hờn, phải mang tiếng xấu.

Đức Phật liền vì vua nói bài kệ:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Niệm tà, nói lối người  
Ý chánh, nói lời thiện  
Miệng chê xấu, khen tốt  
Thiện, ác không sầu ưu.  
Có làm phải có bở  
Lìa thế, cầu giải thoát  
Không loạn, giữ tâm đức  
Chế dục còn ai nghi?*

Toàn dân nước Xá-vệ đều khởi niệm nghi ngời Đức Phật và các vị Tỳ-kheo Tăng do nhân duyên gì mà bị tiếng xấu nguy hiểm như vậy. Vì thấy uy thần Phạm tướng vĩ đại, cao tột của Đức Phật tự như mặt trăng giữa các vì sao nên không ai dám thưa hỏi. Đức Phật biết rõ ý nghĩ của họ, nên nói kinh Nghĩa Túc:

*Với bậc khéo giữ giới hạnh  
Người hỏi không tiện bày tỏ  
Niệm nghi tà đạo hay chánh  
Muốn học, ý phải tự tinh.  
Hãy thôi! Chớ chấp việc đời  
Thường tự nhủ giữ giới vững  
Trọn tin giáo pháp quang minh  
Dạy đời không nên thêu dệt.  
Pháp không tà không nói quấy  
Hủy báng Ta, Ta không ngại  
Tự thấy hạnh không tà lậu  
Không chấp tướng, đâu giận, vui.  
Mọi sở hữu cần xả bỏ  
Giáo pháp sáng, phải giữ gìn  
Cầu giải thoát ắt được “Không”  
Niệm “Không” nên đắc pháp “Không”.  
Không chấp nên chẳng gì có  
Hạnh chẳng nguyên, ba cõi sinh  
Cần đoạn hẳn vòng si ám  
Hành thế nào có sở y?  
Sở hữu pháp phải vất bỏ  
Với giáo thuyết cũng không chấp  
Không đắm trước, cũng không lìa  
Nhờ quán thế, ly tất cả.*

Đức Phật nói kinh Nghĩa Túc xong, các vị Tỳ-kheo đều hoan hỷ.

## M

### 4- KINH PHẠM CHÍ MA-KIỆT

Nghe như vầy:

Đức Phật trú ở khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc tại nước Xá-vệ. Khi ấy có một vị Phạm chí tên Ma-kiết bỗng nhiên chết tại giảng đường. Các vị đồng học đặt ông lên

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trên giềng, khiêng đến các ngã tư đường làng của thành Xá-vê, cất lời rao truyền:

–Người nào thấy Ma-kiết thì đều được giải thoát. Nay ai thấy thi thể của ông cũng được giải thoát, sau này có ai nghe tên ông cũng được giải thoát.

Đúng giờ thọ trai, các vị Tỳ-kheo, ôm bình bát vào thành khất thực, đều nghe thấy các Phạm chí truyền rao công đức của Ma-kiết như vậy. Thọ thực xong, các vị rửa bình bát, trở về nơi Phật ngự, đánh lê xong, về chỗ ngồi, thưa lại toàn bộ câu chuyện trên cho Đức Phật. Nhân đó, Đức Phật diễn nói thành kinh này, truyền tông, đệ tử Ngài phải lắng nghe đầy đủ để rộng giảng cho đời sau được hiểu rõ. Đức Thế Tôn dạy tôi phải giữ gìn để kinh pháp được trụ thế dài lâu. Ngài nói kinh Nghĩa Túc này:

*Giữ tâm tịnh, không bệnh suy  
Tự tịnh, tín, tỏ chân lý  
Biết như thế đều được độ,  
Muốn đoạn khổ, trừ tập trước  
Nhờ tâm tịnh thành phước nhân.  
Có tuệ hạnh, niệm lìa khổ  
Tận trừ ác, rõ pháp thanh  
Đoạn sở kiến thật toàn tịnh  
Theo dì đạo, không thể thoát.  
Học giữ giới, độ thế nhân  
Không nhiễm tội là phước báo  
Trừ tất cả, chớ khen thân  
Trước đoạn trừ, sau nhớ nghĩ.  
Đạt hạnh này, vượt bốn biển  
Cứ thắng tiến dừng lo khổ  
Niệm khổ mãi, tâm bị trói  
Ý tịnh giác, trì giới hạnh  
Hành tịnh hạnh tưởng khổ hành  
Xả niệm ấy liền nhập hạnh.  
Không nói kiêu, dùng tuệ quán  
Với mọi pháp, không còn nghi  
Cả thấy, nghe đều niệm xả  
Rõ kiến vân gốc của hành.  
Người theo trần bị sáu suy  
Không niệm thân, không niệm kính  
Cũng không nguyện hạnh chí tịnh  
Ân oán xả, không chấp trước  
Bỏ dục cầu, không mong ước  
Vô sở hữu là Phạm chí.  
Thấy nghe pháp, tâm thu nhiếp  
Dâm, không dâm, chấp dâm ô  
Rời tâm tà, lòng sê tịnh.*

Đức Phật giảng kinh Nghĩa Túc xong, các vị Tỳ-kheo đều hoan hỷ.

M